

VNINDEX	HNX	UPCOM	DOW JONES	NIKKEI 225	DAX
1,263.79 +0.10%	227.04 +0.02%	92.64 +0.11%	43,717.48 -0.25%	39,457.49 -0.03%	20,313.81 -0.45%



Nhập định thị trường và chiến lược

“**Nhịp hưng phấn không đáng tin cậy**”

Kết thúc phiên giao dịch, VN-Index tăng +1.22 điểm (+0.1%) lên mức 1263.79 điểm, tổng giá trị giao dịch trên sàn HOSE đạt 12.82 nghìn tỷ đồng, tăng +12.3% so với phiên trước. Chỉ số VN30 tăng +0.24 điểm (+0.02%) lên mức 1331.82 điểm với 10 mã tăng, 14 mã giảm và 6 mã tham chiếu.

Giằng co tại vùng 1260 điểm, VN-Index đóng cửa hình thành cây nến Doji với khối lượng giao dịch thấp. Lực cung và cầu thay phiên nhau chiếm ưu thế trong khi đó độ rộng thị trường nghiêng về bên mua chủ động, bao gồm các nhóm ngành như Du lịch (+1.45%), Thực phẩm (+1.01%), Dịch vụ tài chính (+0.81%), Hàng cá nhân (+0.6%). Các cổ phiếu thu hút dòng tiền tập trung phía VNMIID (+0.29%) gồm TCO (+3.88%), TLG (+3.73%), GSP (+3.38%), HVN (+3.21%).

Diễn biến của các nhóm chỉ số thị trường chính: VN-Index (+0.1%), HNX-Index (+0.02%), UPCOM-Index (+0.11%), VN30 (+0.02%), VNMIID (+0.29%), VNSML (-0.12%), VNDIAMOND (+0.08%), VNFINLEAD (+0.03%), VNCOND (+0.45%), VNCONS (+0.54%).

Các cổ phiếu tác động tích cực tới chỉ số VN-Index gồm BID (+0.48 điểm), HVN (+0.46 điểm), VNM (+0.4 điểm) trong khi đó các cổ phiếu kéo giảm điểm thị trường gồm HPG (-0.31 điểm), GVR (-0.19 điểm), MBB (-0.19 điểm).

Khối ngoại bán ròng -204.76 tỷ đồng trong đó các cổ phiếu bị khối ngoại bán ròng gồm HPG (-151.49 tỷ), BID (-61.58 tỷ), PDR (-57.12 tỷ). Các cổ phiếu được khối ngoại mua ròng gồm SSI (+79.99 tỷ), HDB (+72.64 tỷ), SIP (+66.09 tỷ).

PHÂN TÍCH KỸ THUẬT

Thị trường biến động 2 chiều trong phiên trong đó lực cầu chiếm ưu thế về cuối khiến VN-Index đóng cửa trong sắc xanh nhẹ, hình thành cây nến Doji. Trên biểu đồ ngày, đường giá giao dịch quanh đường trung bình trượt MA10 ngày tương đương vùng 126x điểm với thanh khoản tiếp tục duy trì thấp (dưới 15 nghìn tỷ/phiên). Nhóm VNSML nhường chỗ cho VNMIID tăng +0.29%, trong đó độ rộng nghiêng về phía nhóm mua chủ động cho thấy dòng tiền giải ngân có phần thuyết phục hơn. Hiện tại, VN-Index vẫn tiếp tục xuất hiện các nhịp hưng phấn trong buổi sáng, do đó nhà đầu tư không fomo theo trong giai đoạn này.

Trên các biểu đồ khung nhỏ, nhịp điều chỉnh tiếp tục diễn ra tuy nhiên lực cung – cầu vận động đan xen, men theo đường MA10 trên khung H1. Chỉ báo MACD suy yếu về đường Zero, các chỉ báo kỹ thuật khác như Stoch, MFI đều vận động tại vùng quá bán.

Xét về tổng quan, mặc dù xu hướng trên biểu đồ H1 chưa được cải thiện tuy nhiên thị trường xuất hiện lực cầu tham gia nhẹ. Trạng thái của chỉ số vẫn được bảo toàn trên khung ngày và tuần. Do đó trong kịch bản tích cực, vùng 126x được VN-Index giữ vững, đi ngang tích lũy tạo nền hấp thụ lực cung trong giai đoạn này trước khi bước sang xu hướng mới. Thị trường cần duy trì các phiên siết cung với khối lượng thấp (dưới 15 nghìn tỷ) tạo tín hiệu tin cậy. Đối với kịch bản trên, nhà đầu tư ngắn hạn ưu tiên giải ngân khi thị trường giảm độ.

Hỗ trợ trên biểu đồ H1 tại vùng 1237 điểm.
Hỗ trợ trên biểu đồ tuần của VN-Index là 1164 – 1184 điểm.

CHIẾN LƯỢC HÀNH ĐỘNG

Các nhịp hưng phấn vẫn xuất hiện ở đầu phiên giao dịch, trong khi thị trường cần tạo nền tích lũy tin cậy trước khi hướng tới xu hướng mới. Nếu VN-Index đi theo kịch bản tích cực, nhà đầu tư tránh fomo theo nhịp tăng mạnh mà chỉ giao dịch khi thị trường rung lắc do chỉ số vẫn đang vận động dưới vùng Fibo 61.8%. Thanh khoản tích lũy duy trì dưới 15 nghìn tỷ là tín hiệu tích cực.

Trong trường hợp VN-Index kiểm định vùng 128x điểm không thành công sẽ có khả năng quay lại trạng thái điều chỉnh trên khung H1. Mốc hỗ trợ trên khung H1 tại 1237 điểm.

Mốc hỗ trợ trên biểu đồ tuần của VN-Index là 1164 – 1184 điểm.

BÁO CÁO CẬP NHẬT DOANH NGHIỆP

- AGG, DCM, MSN, PGD, VIC: Báo cáo ngân cập nhật KQKD Q3/2024
- Bản tin Tiểu điểm ngành (13/12/2024)

TIN TỨC THẾ GIỚI

- Trung Quốc cảnh báo 2 bên sẽ “cùng thua” nếu EU tiến hành chiến tranh thương mại
- Giá nhà mới tại Trung Quốc giảm với tốc độ chậm nhất trong 17 tháng
- Đồng USD mạnh gây ra làn sóng bán tháo ở thị trường mới nổi

TIN TỨC NỔI BẬT TRONG NGÀY

- Trang bị “hành trang xanh”: Giữ vững thị trường EU
- Xuất khẩu cá tra tiến gần tới đích 2 tỷ USD
- Đại gia bán lẻ chiếm thị phần trước ngưỡng cửa chu kỳ mới

LỊCH SỰ KIỆN ĐÁNG CHÚ Ý

19/12/2024: FED công bố lãi suất điều hành
Đáo hạn HDBTL tháng 12 (VN30F2412)
20/12/2024: Quỹ Vaneck và FTSE cơ cấu danh mục

Chỉ số thị trường Việt Nam	16/12/2024	(+/-%) 1 phiên	(+/-%) 7 phiên	(+/-%) 30 phiên
VNINDEX	1,263.79	0.10%	-0.50%	1.45%
VNINDEX GTGD (Tỷ VND)	12,799.03	12.27%	-27.45%	16.64%
HNX	227.04	0.02%	-0.83%	0.97%
HNX GTGD (Tỷ VND)	590.36	-19.10%	-52.06%	-22.84%
Upcom	92.64	0.11%	-0.18%	0.81%
Upcom GTGD (Tỷ VND)	571.63	-45.91%	-24.33%	51.34%
P/E VNindex (x)	13.22	0.08%	-0.30%	0.92%
P/B VNindex (x)	1.68	0.00%	0.00%	1.82%

TOP TĂNG/GIẢM THEO VỐN HÓA TRÊN SÀN HOSE													
Top cổ phiếu Bluechip	Top 5 mã tăng giá 1 phiên	Top 5 mã giảm giá 1 phiên	Top 5 mã tăng giá 7 phiên	Top 5 mã giảm giá 7 phiên	Top 5 mã tăng giá 30 phiên	Top 5 mã giảm giá 30 phiên							
1	VNM	1.25%	BVH	-1.69%	HDB	6.15%	PLX	-4.33%	BVH	21.65%	MWG	-7.01%	
2	PVN	1.22%	HPG	-0.74%	KDH	2.37%	PLN	-3.13%	FPT	13.83%	PLX	-3.37%	
3	SSI	1.16%	GVR	-0.64%	VNM	1.40%	VIC	-2.75%	HDB	9.41%	VPB	-3.05%	
4	BID	0.75%	MBB	-0.62%	STB	0.89%	GVR	-2.65%	POW	7.36%	MSN	-2.74%	
5	VHM	0.74%	NVL	-0.48%	TCB	0.62%	NVL	-2.35%	KDH	5.01%	VRE	-2.54%	
Top cổ phiếu Mid cap	Top 5 mã tăng giá 1 phiên	Top 5 mã giảm giá 1 phiên	Top 5 mã tăng giá 7 phiên	Top 5 mã giảm giá 7 phiên	Top 5 mã tăng giá 30 phiên	Top 5 mã giảm giá 30 phiên							
1	HNA	6.69%	STG	-6.78%	KDC	18.00%	TMP	-8.43%	VTP	43.90%	STG	-16.97%	
2	TLG	3.73%	TMP	-6.77%	LGC	5.72%	STG	-7.25%	TLG	32.06%	PSH	-13.11%	
3	HVN	3.21%	PSH	-4.53%	CRE	5.40%	DGW	-4.98%	DXS	31.26%	SVC	-12.55%	
4	SIP	2.79%	SJS	-3.47%	DHG	5.11%	EVF	-3.83%	ANV	25.75%	NGK	-10.53%	
5	GEX	2.70%	HPX	-2.07%	HAG	5.04%	AGR	-3.67%	HAG	20.77%	VND	-8.71%	
Top cổ phiếu Small cap	Top 5 mã tăng giá 1 phiên	Top 5 mã giảm giá 1 phiên	Top 5 mã tăng giá 7 phiên	Top 5 mã giảm giá 7 phiên	Top 5 mã tăng giá 30 phiên	Top 5 mã giảm giá 30 phiên							
1	ILB	5.61%	HRC	-6.51%	TCO	16.52%	HRC	-13.94%	YEG	41.75%	RDP	-24.71%	
2	TN1	4.76%	ADS	-5.87%	HTN	15.76%	PMG	-12.40%	VRC	38.95%	RDP	-23.19%	
3	VPS	4.38%	MHC	-5.51%	VRC	11.66%	TVS	-7.14%	TRC	30.43%	TDH	-20.53%	
4	TCO	3.88%	AGM	-4.34%	CTI	10.26%	ADS	-6.80%	CSM	30.41%	HRC	-17.37%	
5	GSP	3.38%	HTN	-3.42%	CLC	9.82%	SSC	-6.21%	MCP	27.69%	DTL	-13.10%	

TỔNG HỢP CHỈ SỐ THỊ TRƯỜNG THẾ GIỚI, TỶ GIÁ VÀ HÀNG HÓA					
		16/12/2024	(+/-%) 1 phiên	(+/-%) 7 phiên	(+/-%) 30 phiên
TTCK Toàn cầu					
DAX		20,313.81	-0.45%	-0.35%	5.49%
Dow Jones		43,717.48	-0.25%	-2.07%	4.60%
FTSE 100		8,262.05	-0.46%	-0.56%	1.10%
Nikkei 225		39,457.49	-0.03%	0.94%	2.55%
S&P 500		6,074.08	0.38%	-0.27%	6.33%
Tỷ giá					
USD/VND		25,405.00	0.02%	0.07%	0.26%
USD/JPY		153.75	0.73%	2.42%	0.97%
GBP/USD		1.26	-0.79%	-1.56%	-3.08%
EUR/USD		1.05	0.00%	-0.94%	-3.67%
Năng lượng					
Dầu thô Brent	USD/Bbl	73.91	-0.78%	3.92%	-2.14%
Khí tự nhiên	USD/MMBtu	3.22	-1.83%	4.55%	20.60%
Than	USD/T	130.75	-1.69%	-1.40%	-9.14%
Kim loại và vật liệu xây dựng					
Vàng	USD/t.oz	2,652.05	0.18%	0.71%	-3.41%
Bạc	USD/t.oz	30.51	0.13%	-1.42%	-6.73%
Thép	CNY/T	3,289.00	0.06%	0.43%	-1.29%
Đồng	Usd/Lbs	4.15	0.00%	0.24%	-6.74%
Thép cuộn cán nóng	USD/T	675.00	0.00%	-2.03%	-3.85%
Quặng sắt	USD/T	105.31	-0.17%	-0.92%	2.75%
Gỗ	USD/1000 board feet	531.10	-1.65%	-6.68%	-5.33%
Nông nghiệp					
Cà phê	Usd/Lbs	324.17	2.24%	-2.18%	27.74%
Đường	Usd/Lbs	20.65	-0.39%	-5.01%	-3.10%
Lúa mì	Usd/Bu	549.75	-0.45%	1.34%	-3.34%
Cao su	USD Cents / Kg	198.70	-1.54%	-2.36%	2.90%
Lợn hơi	Usd/Lbs	83.55	-2.39%	0.30%	0.38%

BIỂU ĐỒ TOÀN CẢNH THỊ TRƯỜNG NGÀY 16/12/2024

1. Độ rộng thị trường

BIỂU ĐỒ TOÀN CẢNH THỊ TRƯỜNG NGÀY 16/12/2024

1. Độ rộng thị trường

2. Top cổ phiếu ảnh hưởng chỉ số

3. GTGD ròng nước ngoài 10 phiên (tỷ VND)

4. GTGD ròng tự doanh 10 phiên (tỷ VND)

5. Top GTGD NĐT nước ngoài trong phiên

Top 5 mua	GTGD ròng (triệu đồng)	KLGD (CP)
SSI	71,978	1,178,899
HDB	71,442	1,178,800
SIP	38,087	1,178,802
VIX	38,467	1,178,802
KDH	27,173	787,256

Top 5 bán

GTGD ròng (triệu đồng)	KLGD (CP)	
MSN	-3,120	-489,36
DIG	-3,120	-1,78,800
PDR	-3,120	-2,12,800
BID	-3,120	-1,310,800
HPG	-3,120	-1,42,800

6. Top GTGD NĐT tự doanh trong phiên

Top 5 mua	GTGD ròng (triệu đồng)	KLGD (CP)
GEE	117,47	1,178,899
VNM	54,074	836,700
FUEVFNVD	35,490	1,071,700
DPM	14,028	398,800
VHM	13,681	333,300

Top 5 bán

GTGD ròng (triệu đồng)	KLGD (CP)	
HDB	-3,120	-489,36
HPG	-3,120	-1,78,800
MWG	-3,120	-16,800
PNJ	-3,120	-1,310,800
VPB	-3,120	-1,42,800

Công ty Cổ phần Chứng khoán An Bình

Địa chỉ: 36 P. Hoàng Cầu, Ô Chợ Dừa, Đống Đa, Hà Nội

Điện thoại: 024 3562 4626 Ext: 151

Email: research@abs.vn

Website: ABS.VN

Giải thưởng

BEST STOCK TRADING APP

ABS INVEST

ỨNG DỤNG GIAO DỊCH CỔ PHIẾU

TỐT NHẤT VIỆT NAM 2023

Trao bởi Global Business Outlook 2023 (GBO 2023)

ABS

TRADING VÀ TƯ VẤN ĐẦU TƯ

Trải nghiệm ngay ứng dụng ABS invest tại đây

GLOBAL Business Outlook

AWARDS 2023

WINNER